DÉPOT LEGAL

Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ NĂM — SỐ 420 MỖI SỐ 5 xu 辛未年八月初八日 NGÀY THỨ BẢY 19 SEPTEMBRE 1931

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	15$00
Sáu tháng	2$50	8$50
Ba tháng	1$50	4$00

Mua báo phải trả tiền trước. Thư và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敬民

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BẢO-QUÁN Đường Đông-Ba — Huế

Giây thép số số 42

Giây thép: TIẾNG-DÂN — Huế

Sống là để bước tới mãi; không muốn bước tới thì không đáng sống.

CÁCH DÙNG LỬA VÀ QUE DIÊM

Một vật dầu nhỏ mà tiện lợi cho sự cần dùng của người đời, cũng chiếm một địa vị rất trọng yếu trên đường kinh-tế

(Tiếp theo)

Trước khi chưa có que diêm truyền sang xứ ta, cách dùng lửa của người mình — có lẽ xứ khác cũng thế — phiền phức khó nhọc như thế, nên que diêm ra đời, ai cũng thích dùng, vì sự tiện lợi của nó mà thành ra không có cái gì ngăn đón được.

Tuy vậy, sự dùng que diêm ở xứ ta, nhứt là Trung-kỳ trước khoảng trên mười lăm năm kia, còn tiết kiệm dè dặt lắm: Ở trong thôn quê, mua một hộp diêm về xem như của báu, cất dấu thật kỹ, chờ khi nào rủi lửa bếp tắt mới đem ra dùng, còn khi có lửa thì thắp đèn nhen lửa, dầu thổi cho ra ngọn, khó nhọc thế nào cũng cứ thổi dã. (Trong thôn quê bếp nhà nào cũng thường có cái ống tre nhỏ nhỏ, gọi là ống thổi lửa). Còn khi đám đông, hoặc tân khách, hoặc học trò nhóm lại làm việc gì, thì có lò lửa nói trên, như không có lò lửa mà trong người nào có hộp diêm thì một người quẹt hút thuốc, người khác lại mượn điếu thuốc đã cháy đỏ mà «nối» điếu thuốc của mình, chớ không khi nào phí một cây diêm bao giờ.

Về chuyện dùng diêm nầy có một chuyện buồn cười nhân nhịp ký-giả xin thuật luôn:

Trước 20 năm, ký-giả vào Nam-kỳ chơi, mỗi khi gặp 5-7 anh em ngồi nói chuyện, trong có hạng làm việc và làm công (phải biết hạng lao động trong Nam, khi ăn chơi cũng sang, không phải như ngoài Trung-kỳ ta), khi thấy một người quẹt diêm thắp thuốc hút, ký giả quen như thói ngoài ta, mượn điếu thuốc châm, người ấy đưa hộp diêm cho ký-giả quẹt thắp, trong cả bọn đều chúm n' chím miệng cười. Ký-giả không hiểu cười gì. Sau đó, trong có một người quen vào Nam dã lâu, mách lại rằng: Ở trong ấy không có cái thói quen, mượn điếu thuốc mà châm như ngoài ta; hễ khi hút thuốc thì ai có hộp diêm của nấy, không thì lấy hộp diêm họ mà quẹt hút, đừng làm thế mà họ cười.. Mà thật thế, sau ký-giả tới đâu, hoặc trên bàn có để thuốc thì có hộp diêm sẵn, còn khi nhóm đông thì ai có hộp diêm nấy như hạng nói trên. Ký giả về Trung kỳ một đôi khi thuật chuyện cho anh em trong nhà quê nghe, họ cho là một đều mới lạ, mà cũng nhận là một cái chứng trong Nam kỳ giàu... Câu chuyện nhắc lại nghe như trong khoảng mới qua, mà ngày nay ở xứ Trung-kỳ không những các thành phố cách dùng lửa đã không khác chi trong Nam, mà trong thôn quê mấy nhà khá sang, nhứt là bạn thanh-niên đã nhiễm thói Âu hóa nhiều ít, thì xài diêm như trong Nam, không còn có cái lối châm thuốc mượn diêm như trước nữa.

Câu chuyện cây diêm mà ký-giả kể ra dong dài như thế, có kẻ cho là phiếm, song không phải là chuyện phiếm đâu. Trên lịch-sử tấn hóa của loài người, một ngày một thay đổi ra mới, mà những vật cần dùng trong sự sống cũng đi theo con đường ấy mà không ra ngoài phạm vi nó được. Tức như cách dùng lửa nói trên, ngày nay khác với ngày xưa là giường nào! Ký-giả nói chuyện cây diêm, có ý mượn một vật thường dùng ngày nay mà chỉ rõ cho bà con hiểu thấu 3 đều cần:

1) Lẽ tấn hóa trên cõi đời, là người sau hơn trước. — Loài người dùng lửa rất cổ, không phải chuyện lạ. Thử xem từ cái lối «cưa cây» (bên Á-đông ta cho rằng ông tổ Toại nhân ∧ phát minh ra) trải qua biết bao nhiêu đời thay đổi mới đến cách dùng que diêm như ngày nay, và từ nay trở đi lại còn lắm cách lấy lửa mới lạ về hóa học và bằng điện nữa; mà mỗi lần đổi mới là mỗi lần tấn tới, khi nào sau cũng hơn trước.

2) Cái thông tánh của người đời, thế nào cũng xu hướng về đường tiện lợi. — Những vật cần yếu trong sự sống, cái gì tiện lợi thì người đời đua nhau mà dùng, mà những cái không thích hợp kia, nhứt định phải tiêu diệt. Như sự dùng lửa đã có cây diêm là tiện, thì nó chiếm phần ưu thắng, mà cái lối «cưa cây, đánh đá, lò lửa, ruột gà» nói trên, không chỗ đứng chưn. Dầu ai kia có muốn cố giữ tục cổ, chỉ có một cách ôm nó mà nằm trong núi, chớ không đem ra mà giao-tế với ai được.

3) Vật gì dầu nhỏ mọn tầm thường mà người đời đã cần dùng đến thì cũng thành ra quan hệ. — Hiện ngày nay ở nơi thành thị, xem cây diêm là một vật rất thường, không ai nghĩ gì đến giá trị và công dụng của nó. Mà dầu cho thôn quê, mỗi khi có người đi chợ, có ai dặn mua hộp diêm, cũng hay quên đi; chính người đi chợ ấy, mua đủ vật nầy vật nọ, có dư xu mới mua một vài hộp diêm để về dùng. Đó là cái chứng que diêm không quan trọng gì. Song trong nhà ai rủi khi tối mắt tắt đèn mà không có que diêm, thì sự rắc rối khó chịu thế nào không cần nói nữa. Bởi sự cần ấy nên dầu vật tầm thường mà ai cũng phải sắm cho có, thành ra chiếm một địa vị trọng yếu trên nền kinh-tế cạnh tranh ngày nay.

Xem mấy đều kể trên, đủ rõ ngọn triều kinh tế cạnh tranh ngày nay, không những tàu thủy, xe hỏa, đồn điền, cao su, mỏ vàng, mỏ bạc, cùng các hảng đồ ăn đồ dùng xa hoa rằm rộ kia là mối hàng đua chen to lớn, chỉ một thứ hộp diêm mà cũng thấy cái thế lực và ảnh hưởng trên nền kinh-tế là đáng ghê. Bản báo số 404 có đăng bài «Ông vua diêm», chắc độc giả hãy còn nhớ. Nay thấy một tờ báo Tàu nói thế lực vua diêm của Thụy sĩ kia sẽ xâm lấn đến nước Tàu, có thể làm cho mấy mươi vạn công nhân phải thất nghiệp, đương lo cách mà bổ cứu.... Một thứ que diêm là vật tầm thường mà xoay chuyển đến cuộc kinh tế chung trên cõi đời, huống là trăm ngàn vật cần dùng khác! Vậy ta có thể đoán rằng: Trên cõi đời cạnh tranh nầy, không luận vật gì, hễ cần dùng là có thế lực. Que diêm không thua gì vàng bạc vậy.

X. T. T.

Trong nhịp kinh-tế khủng hoảng

«Bớt của kẻ trên giúp cho kẻ dưới gọi là ích». Ấy là câu trong Kinh-Dịch mà báo Tiếng-Dân đã dẫn trong một số báo trước (số 414), cốt vì tình cảnh dân đói xứ ta mà bàn cách cứu giúp trong khoảng nguy cấp nầy, khuyên những hạng người khỏi đói, để lòng thương đến kẻ đói. Nay thấy tin trên các báo thì ở các nước ngoài, người ta đã thực hành cách ấy cũng nhiều:

1) Ở Nhật bản gần đây có bàn giảm bớt lương quan lại dặng cứu giúp cái nạn khủng hoảng nầy.

2) Nước Anh vua Georges V đã định bớt 50.000 livres trong số chi phí riêng, Hoàng-tử Galles cũng bỏ ra 10.000 livres, để lo gầy dựng nền kinh tế lại.

3) Chánh-phủ Trung-hoa đối với việc cứu giúp thủy-tai có phát bố 7 đều mạng lệnh, trong có đều thứ 3: nhân viên trong các cơ quan giảm cả các thứ hội hè, cuộc tiệc, để giúp nạn dân; đều thứ 4: toàn quốc quan lại và các chức viên: bổng từ 100 đồng trở lên thì quyên 5%, 200 đồng trở lên, quyên 10%, 400 đồng trở lên quyên 15%, 600 trở lên, quyên 20%, hạn trong 3 tháng.

Ấy đó ở các nước ngoài, người ta làm theo nghĩa chữ «Ích» nói trên.

Kiểm-duyệt

Lương-tâm

VẤN-ĐỀ "A-PHIỀN"

Hiện nay, ở Trung-quốc, Triều-tiên, Nhật-bản, Xiêm-la, Đông-dương đều có trồng cây a-phiến; nhưng sánh với Ấn-độ, Thổ-nhĩ-kỳ và Ba-tư (Perse) thì không thấm vào đâu. Bao nhiêu a-phiến xuất cảng để bán khắp trong Thế-giới đều của ba nước sau nầy: Ấn-độ hai phần, Thổ-nhĩ-kỳ (nói Thổ-nhĩ-kỳ trước cuộc Đại-chiến) và Ba-tư một phần. Khơi ra vấn đề a-phiến là người Anh. Bây giờ giải quyết vấn-đề a-phiến chưa xong cũng tại người Anh phần nhiều. Khi người Anh sang Viễn-đông, mở đến Trung-quốc, thì a-phiến là một mối hàng trọng-yếu của người Anh. Năm 1839, chánh-phủ Tàu bắt hai vạn thùng a-phiến của người Anh đem quăng xuống biển. Vì thế mà người Anh mới gây ra trận chiến tranh a-phiến 1840. Sau cuộc chiến-tranh ấy, tình cảnh ở Viễn-đông thế nào, Độc-giả cũng đã biết. A-phiến được buôn bán tự-do, thì người Tàu, người ta, người Triều-tiên v. v. mỗi ngày mỗi thêm nghiện a-phiến. Chỉ hại cho người Á-châu, thì Thế giới cũng chưa có nói đến vấn-đề a-phiến. Nhưng dần dần rồi người Âu-châu họ cũng nhiễm phải bệnh nghiện. Vì thế mà họ mới gây ra cái phong trào cấm dùng a-phiến. Cái phong trào ấy trước cuộc Đại-chiến đã có (hội-nghị ở Thượng-hải năm 1909 và hội ở La Haye năm 1912). Sau cuộc Đại-chiến, kể đến bây giờ, Hội Vạn-quốc cũng đã hai lần bàn đến vấn đề a-phiến (hội-nghị ở Genève năm 1923 và năm 1927). Nhưng kết quả thì a-phiến bán cứ vẫn bán.

A-phiến là một món lời rất lớn, không nói chi xa, chỉ nói Đông-dương mình đã biết. Không những chỉ trong ngân sách Đông-dương dầy cả mùi a-phiến, mà số nhiều những tờ giấy «ngôn-luận», số nhiều những bực thang «tai mắt» trong xứ mình bây giờ cũng nực mùi a-phiến!....

Kim-Sơn

MANDAT CỦA AI?

Ngày 17 Juin 1931 bản báo có tiếp được 1 cái mandat giây thép (mandat télégraphique) ở Vientiane số bạc 10$00 của bà nào gởi mà không nói rõ tiền ấy trả về khoản gì vậy cái mandat ấy của ai, xin trả lời cho bản báo được rõ để tiện việc vào sổ.

Tiếng-Dân

KINH-TẾ KHỦNG HOẢNG Ở NAM-KỲ

Vừa rồi phòng Thương mãi Saigòn có điều tra tình hình kinh-tế và làm bản thống kê số công nhân làm tại các nhà buôn Saigon.

Họ đã bắt đầu hỏi 81 nhà buôn lớn.

Theo cuộc điều tra ấy thì từ đầu năm nay đến 1er Juillet, số người Tây làm tại các hảng là 707, mà bị thải hết 128. Tức là 18 phần trăm người Tây bị thải.

Số người Chà có 103, mà bị thải hết 18; nghĩa là 18 phần trăm.

Người Annam và Khách-trú thì có 9.888 người; mà hết 2.202 người, nghĩa là 22 phần trăm bị thải.

CHUYỆN HAY

Làm việc nghĩa!

Hồi thế kỷ 17 bên Pháp có một nhà đại văn hào tên gọi là François duc de La Rochefoucauld *mà ta có thể cho là một nhà tâm-lý-học đại tài. Chỉ hiềm vì La Rochefoucauld tưởng như vọc mãi với cái lòng người, mà sau cũng phải nhúm tay, phải hóa chân, mà chỉ thấy ở trong ấy toàn là sự xấu xa đáng khinh bỉ. Chính tiên sinh đã cho rằng những đức hay nết tốt của người, chỉ là tật xấu mà giả mạo ra đó thôi (Nos vertus ne sont, le plus souvent, que les vices déguisés). Tiên sinh lại nói: «Mỗi người muốn cho người ta tin thế nào thì làm ra bề ngoài như thế ấy. Vì vậy người ta có thể nói rằng trong thế gian chỉ có những mặt nạ». (Chacun affecte une mine et un extérieur pour paraitre ce qu'il veut qu'on le croit. Ainsi on peut dire que le monde n'est composé que de mines). Tiên sinh vì thế mà có tiếng là một nhà đại-bi-quan. Nói về tánh tình hành động của người, La Rochefoucauld đều chung qui về cái lòng ích kỷ. Chính sự công ích mà tiên sinh cũng cho là vì lòng tư lợi xui nên: «Lòng dục lợi nói đủ các thứ tiếng, đóng đủ các vai trò, cả cái vai trò vô tư nữa». (L'intérêt parle toutes sortes de langues et joue toutes sortes de personnages, même celui de désintéressé)..*

Những câu danh ngôn của nhà đại văn hào Pháp nói trên, một đêm nọ nó đến khuấy rối cái óc của Lạc-nhân, trong khi Lạc-nhân nằm trên đường, còn nghĩ vẩn nghĩ vơ, chưa ngủ được. Lạ thật! cái ông gì mà nói trái cuống họng thiên hạ vậy he! Ờ... ờ... mà để ta thử nghĩ... Rồi đó Lạc-nhân nghĩ tới các cuộc làm nghĩa tổ chức trong nước gần đây. Lạc-nhân lại nghĩ riêng về buổi bán hoa tổ chức ở trong thành Huế bữa tối thứ bảy 12 Septembre.

Trước khi nói đến cái cách suy nghĩ của Lạc-nhân, xin có mấy lời nầy nói về việc làm nghĩa:

Hiện nay tình cảnh đói khát ở các tỉnh miền Bắc Trung-kỳ không có còn gì là ngụy ngập hơn nữa: một đôi nước giá đến hai cắt bạc, người trung gia phải đi xin, có nhà giàu ngày nay ăn đến ran khoai dùng cho lợn, trong dân gian từ trâu, bò, heo, ngựa, cho đến gà, vịt, chó, mèo... không còn một thứ gì mà người ta để cho sống, không xẻ thịt để ăn qua bữa v. v... Vì thế mà ở đâu đâu cũng có các hội lạc thiện tổ chức cuộc vui lấy tiền cứu mà giúp đồng bào trong khi khốn khổ. Hễ mở cuộc lạc thiện ra thì ai có hảo tâm chừng nào, góp gió làm bão, một đồng xu cũng đáng qui. Nói như thế nghĩa là đối với các hội lạc-thiện thì cái «vì sao mà đến dự, mà quyên tiền» nó không kể vào đâu, mà chính cái của mình cho, cái món tiền mình quyên mới kể.

Bây giờ Lạc-nhân mới nói một chuyện nghe thấy ở cuộc bán hoa mà trong đêm hôm ấy mấy câu nói của La Rochefoucauld làm cho Lạc-nhân nghĩ đến: Cái cảnh vườn bông ở trước dinh cụ Thân-thần hôm ấy sắp đặt đẹp thật. Dọc theo con đường cong quẹo có các cụm nhà lá, trong bố trí các thứ bánh và bông, các cô tiểu thơ mấy ngày mặt phượng ngồi bán, đèn điện sáng như ban ngày, là cây một màu xanh nghịt..., lại thêm giọng hát hoàng gia riu rít, kèn van trống nhịp véo von..., khách ngoạn cảnh đi lại trong chốn hoa viên lưởng đâu mình đã lạc lối... Bao nhiêu cái vật «đường mục» kia, đã làm vui lòng cho quan khách biết chừng nào! Cũng vì cái hứng thú đó Lạc-nhân mới được nghe một câu nói mà Lạc-nhân cho là có thể chứng cái triết lý của La Rochefoucauld:

Số là Lạc-nhân cũng đi ngoạn cảnh như ai, gần bên Lạc-nhân lại có một tốp người vừa đi vừa nói chuyện. Họ phê bình nhân vật phong cảnh xong rồi, họ tỏ lòng ao ước như vầy: «Chớ phải chi mỗi năm nước mình thường có tai nạn như ở Nghệ-Tịnh, dặng người ta có tổ chức những cuộc như vầy cho mình đến... làm việc nghĩa sĩ

Nghĩ đến câu nói ấy mà Lạc-nhân lự nói một mình: Có lẽ La Rochefoucauld nói mà có lý đó!

Lạc-nhân

QUAN THƯỢC-ĐỊA-BỘ THƯỢNG-THƠ PHÁP SANG ĐÔNG-DƯƠNG

Nhân kỳ nghị-viện bên Pháp nghỉ, quan Thượng-thơ bộ Thuộc-địa Paul Reynaud sẽ đi qua Đông-dương. Đó là lần đầu mà một vị thượng-thơ thuộc-địa bước đến Đông-dương, ấy cũng vì tình hình nghiêm-trọng của Đông-dương trong mấy lúc nầy.

Ngoài các từng viên giúp việc mà quan thượng đem theo, lại có mấy ông nghị viên ở thượng-nghị-viện và hạ nghị-viện cũng theo qua Đông-dương một lần.

Quan thượng-thơ đã xuống tàu tại Marseille ngày 11 Septembre, ngài định ghé quan sát tình hình Nam-dương quần-đảo rồi sẽ đi Đông-dương. Đến 16 Octobre thì ngài sẽ đến Saigon, rồi lần lượt đi Trung-kỳ, Bắc-kỳ, Cao-mang, Ai-lao. Đến 16 Novembre ngài đáp tàu thủy sang Bangkok (Xiêm). Rồi ở đó, đáp tàu bay đi thẳng về Pháp.

Mới phát minh ra một xứ ở Tây-bá-lợi-á

Người văn minh tuy đã ra công thám hiểm nhưng cũng chưa biết hết cả trái địa cầu. Như ở Phi châu có lắm chỗ mà người Âu chưa hề bước tới; ở Brésil cả xứ đất chưa từng có vết chưn người, các miền đất về phía Bắc cực, người văn minh đi cũng chưa khắp. Còn ở Á đông ta, trên nước Trung hoa thên thang kia, và các xứ Tây tạng, Tây bá lợi á, rất nhiều điều bí nhiệm còn ẩn núp.

Mới rồi các báo Tô Nga có đăng tin rằng một đoàn học giả Tô Nga năm ngoái đây (1930) đã đi thám hiểm về miền Bắc, đến gần bà khẩu sông Indighirka bên Tây bá lợi á thì tìm thấy nhiều làng, mà trong các sách địa dư không hề thấy nói đến.

Bọn thổ nhân ở các làng ấy dầu cũng độ năm trăm người, là con cháu bọn Nga, trước kia qua chinh phục ở Tây bá lợi á. Chúng nói tiếng Nga mà rất khó hiểu; không một người nào biết viết cả. Chúng sinh nhai độc lập, chỉ săn bắn và đánh cá, không có giao tiếp với các dân tộc khác chung quanh.

G. H.

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

hai quyển mỗi quyển 0$20

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ
JOB

Việc trong nước

TRUNG-KỲ

HUẾ

Hai cuộc tổ chức tại kinh-thành để giúp dân đói Nghệ Tịnh

a.— *Cuộc bán hoa tại trong thành.*

Ban Phụ-nữ Huế tổ chức cuộc bán hoa giúp dân Nghệ-Tịnh tại công viên trong thành tối ngày 12-9-31 đã thâu được số tiền là 1200$00, sẽ gởi thẳng ra cho ông chánh Hội-trưởng An-Tịnh chẩn-cấp, để chẩn phát cho nạn dân.

Cuộc xổ số lấy vật dùng phải hoãng lại ngày chủ-nhựt 20 Septembre vì vé số chưa bán hết. Vậy bà con ai mua số ấy xin mời đến 20 Septembre 1931, 3 giờ chiều, qua bộ lại vườn Hoa trong Thành mà nhận đồ trúng số.

Ban tổ chức hội Lạc-Thiện

b.— *Một tối hát tại trường Bắc-hòa.*

Các chức viên tòng sự ở sở kho-bạc cũng có tổ chức một cuộc hát lấy tại rạp Bắc-hòa, tối chúa nhựt 13 Septembre, để lấy tiền giúp nạn dân. Trong một tối mà diễn luôn hai vở kịch: «Ne m'épousez pas» và «A trompeur, trompeur et demi», rất được công chúng hoan-nghinh.

Quan Khâm-sứ vì mắc việc nên phải quan đại-diện qua dự, các cụ thượng cũng có đến dự. Trước khi diễn kịch ban tổ chức có đọc một bài diễn văn kể qua cái thảm trạng của dân đói Nghệ-Tịnh. Tiền thu trong tối hát này được trên 500$. Tiền phí tổn chỉ độ 90$.

P. V.

Phòng bệnh nằm có phải là nơi đá «banh» đâu?

Người ta khi đau ốm, sự yên lặng là cần nhứt, cho nên ở nhà thương quan thầy cấm không ai được làm ồn, phòng nào cũng có giấy yết-thị rõ ràng, là có ý để cho bịnh nhân ăn nằm cho yên lặng. Thế mà mới bốn giờ chiều bữa 3-9 vừa rồi có thầy khán-hộ Ph. làm chef salle Payts Hommes tại nhà thương lớn, thấy trời mưa to, chắc ông Đốc không đến, bèn đóng cửa lầu lại, rồi cùng vài thầy khác thả trái cầu ra mà «phịch». Phần thì các thầy chạy xô đùa, đánh nhau rầm rầm, phần thì trái cầu xuống vách nẩy đụng phành kia, làm vang cả «xan» không ai chịu nổi.

Người có phần việc, phải nhớ lời yết thị kia chớ!

Một người bịnh

THANH-HÓA

Tòa Kiểm-duyệt bỏ cả bài

Khuấy dân quá!

Ở chợ Công-phụ phủ Tĩnh-gia có đồn quan bang đóng đó để canh phòng; không biết canh phòng những chi mà cứ sai gia đinh (tên Sen) vào chợ Công lục soát, hễ ai có 5-3 bánh thuốc Lào, 1 dấu hoặc 1-2 bát muối trắng, bất cứ kẻ đi mua, người đi bán, kẻ có vé, người không vé, đều bắt cả. Bắt đi đâu? dẫn nộp cho ai? Bắt rồi đuổi người đi, sai lính đem nộp cho bà.... Lạ nhỉ!

Một người đi chợ

NGHỆ - AN

Nỗi khổ của dân vay nợ

Dân nghèo chúng tôi đang cơn kiết cứ nầy mà có nhà Nông-dân-hộ-tế ngân-khố cho vay, rất lấy làm cảm ơn.

Duy trong bọn thơ-ký có mấy thầy làm ngặt quá lẽ, thầy H. thầy Th. giữ việc nhận khế phát tiền, hễ cứ vay một trăm đồng, dòi lễ mười đồng (10$00), than van hết sức cũng phải đút lót 5$00 mới được. Nếu không thì 10 ngày, 15 ngày 20 ngày chưa kêu tới tên; vì thế thành ra những người hoảng đói, đành phải cắn răng mà chịu lễ cho được vậy. Còn thầy B. giữ việc thu tiền trả và cho triển hạn, hễ ai nợ tới hạn rồi mà muốn khất lại hạn nữa, cũng phải mất mỗi trăm là hai đồng (2$00).

Mấy thầy đã có tiền lương có tiền công, dương khoảng dân đói nầy há lại nỡ bắt ngặt dân nghèo như vậy sao?

Dân đói Nghệ Tịnh

QUẢNG-BÌNH

Đáng tội

Báo Tiếng-dân số 414 có đăng chuyện Tổng Trinh nhơn thời lộn xộn vu oan giá họa cho người, nên bị án chung thân v. v. Nay được tin Tổng trinh bị tống giam 5 tháng để xét hỏi tang chứng, nhưng mới rồi được tha về!!

Rỏ hơn

QUẢNG - NAM

Ma đói sắp đến.

Mùa tháng 3 trời hạn quá, khắp huyện Tiên-phước ít chỗ gặt được, đã mất hẳn rồi, nhưng còn mong đến mùa sau: ai hay bác tạo kia gay thật, nắng điên nắng cuồng, giếng cạn hết nước mà không có nước uống, mộng bắt 2. 3 kỳ cũng đến khô sạch; mãi đến lúc nầy mới mưa, mộng đâu mà cấy? Thế là đến mùa tháng 9 đây không lúa đâu mà gặt, làm sao cho khỏi đói? Lại còn bị bệnh thời khí tả-lị, người chết cũng nhiều, dân đang mong nhà nước phái người đi tiêm thuốc. Đã đói lại đau, bảo dân không buồn sao được?

V. X.

Quan mới

Mấy lâu trong huyện Tiên phước tổng lý thấy đi mừng tân quan luôn.

Quan huyện Bửu-Bào mới đổi tới, nhứt sơ tân chánh, quan hiểu với các chánh, phó tổng: hễ dân tư ích cứ để tu bổ các đường trong làng cho tốt, không được bắt đi làm nơi khác. Quan lại có bẩm xin tu bổ các trường học, và hiểu: phàm sự kiện cáo gì, giao cho tổng lý xử, không xong mới trình tới quan, không cho lính-lệ đi ra nhiễu sách. Chánh sách quan hiểu như thế, dân chúng ta chờ xem thực hành sau này.

V. B

QUẢNG NGÃI

Một việc không nên bỏ qua

(Bang tá ăn tiền dân)

Gần độ nầy, cuộc trị an đã hơi khôi phục lại, có tin quan trên cho người điều tra những việc quan lại, bang tá, cảnh sát và mật thám, sách nhiễu nhân dân trong lúc lộn xộn. Ở huyện Sơn tịnh, có viên bang tá tổng Thượng T. T. nguyên có dọa dân làng ngân-gian, lấy tiền bạc kể trăm, người 5, 7 chục. Nay quan huyện cho đòi xuống để hỏi việc ấy, bang tá nghe tin, cho người đến mấy nhà (Hương Đề, Ba Tuân, Tâm Soạn v. v.) khuyên dỗ và hứa rằng «Đừng khai sự thiệt ra thì y sẽ trả bạc lại cho (?).» Bọn dân quê kia một là sợ phiền lụy dong dài, hai là sợ bang tá hiềm thù, có lẽ chối dài đi chớ gì?

Đại để những việc oan khuất trong dân gian như thế, nhà đương cuộc phải để ý và điều tra một cách cẩn thận. Nếu cứ bằng lời một bên, thì trên mặt tờ giấy kia, không thấy nhân dân có chút oan gì, mà các tay thừa hành toàn là thanh liêm hết.

B.

Làm dữ gặp dữ

Ở làng An Thạch, huyện Mộ-đức, có tên Trần-quốc-Phiên, không rõ có ai cho giấy nó đi mật thám không, mà nhân nhịp lộn xộn lâu nay, nó hợp tùng với tên H. Thành và tên L. Bồng đi tới các làng dọa người ta lấy tiền. Tới nhà nào cũng nói: «anh có giấy tình nghi, sẽ bị bắt, chịu cho anh em tôi nhiều ít thì tôi thưa quan tha cho...» Lạ gì dân quê nghe nói tình nghi trong lúc nầy thì hết hồn sợ hãi, nên lo chạy kẻ 5$00, người 3$00, dầu người nghèo cũng 1$00... hoặc 0$50 mà đút lót cho khỏi nạn.

May đâu trời có mắt, trước đây có người kêu ca thế nào, câu chuyện sách nhiễu của bọn ấy lộ ra. Hiện 3 tên ấy đã bị bắt giam tại Tỉnh. «Ác lai ác báo», người đời trông đó làm gương.

V. Đ. T. lai cảo

PHAN-RÍ

Đập Đồng mới

Nỗi khổ của nhà nông

(Không lo làm đập, để chờ trời, rồi đến mùa thâu lúa nước sao?)

Nguyên năm 1925 có hai ông: Nguyễn Quế và Hoàng Sạn đến tổ chức ra cuộc làm đập ở Đồng mới. Lúc ấy khi sự làm đập gỗ mà hai ông cứ tự đắc là vững bền. Qua năm 1928 cứ thúc dục điền hộ cày cấy cho nhiều, chẳng ngờ tháng 9 năm đó nước chảy đập trôi, hai ông đều thương lộ! Mùa năm ấy rất hại, điền chủ chỉ ăn nước mắt.

Đến đầu năm 1930 hai ông viện được một người Tây tên là Demart, chung hùn tài lực đặng làm lại lần thứ 2. Ông nầy dùng ba cái máy bơm để dẫn thủy nhập điền, thì mùa năm nay tuy không được hoàn toàn, song cũng có lúa; ấy là các ông được chia một lần lúa

(Xem tiếp trang ba cột ba)

HÁN-VIỆT TỪ-ĐIỂN: đương in
5.000 chữ đơn — 35.000 tiếng kép
Hạng tốt 7$50 *Hạng thường* 5$50
Ở xa xin thêm 0$50 tiền cước.
Từ nay xin đặt trước cả tiền.
Đào-duy-Anh, Huế

Cải-lương Hương-chính, Nông-nghiệp và Học-chính

(Bức thơ của ông Nghị-trưởng viện Dân-biểu Trung-kỳ gởi cho ông Hội-trưởng Hội-đồng Điều-tra phía Bắc Trung-kỳ)

Kính ông Hội trưởng

Hôm mùng 9 Juillet vừa rồi, tôi lấy làm hân-hạnh được Hội-đồng mời đến Tòa-sứ Thanh-hóa để nói chuyện về việc biến-động ở Nghệ, Tịnh và Quảng-ngãi.

Tôi đã bày tỏ thiển-kiến về nguyên do việc biến loạn, cùng những phương-pháp dự phòng, và có đưa trình Hội-đồng bản sao điều-trần về thời cục Trung-kỳ của toàn Viện Dân-Biểu đã đệ trình Chính-phủ ngày 18-9-30. Xong cuộc đàm luận, ngài có tỏ ý muốn biết ý-kiến tôi về các vấn đề cải lương Hương-chính, Nông-Nghiệp và Học-chính.

Tôi xin nói thực cùng ngài rằng: Vì không đủ tài liệu để giúp sự khảo cứu cho tôi, nên tôi chỉ có thể tỏ bày thiển-kiến về các vấn-đề ấy như sau nầy:

I/ Cải-lương Hương-chính — Những xã, thôn Việt-Nam lập thành, bởi một số gia đình hợp lại từng ngõ từng xóm; mỗi làng có điều lệ khác nhau, tùy theo phong tục riêng làng ấy; điều lệ ấy các khoản mục cũng có tùy thời sửa đổi, chứ không nhất định theo Hương-ẩm-tửu-lệ như trong luật Gia-long. Mỗi xã thôn cũng có một cơ sở khác nhau: làng thì ít đinh nhiều điền, làng thì dân đông mà đất lại hẹp; có nhiều làng dân đông canh cư mà biệt triện bạ; nhiều làng có công điền, công thổ, lại nhiều làng ruộng đất đều thuộc tư chủ. Có làng dân được chia ruộng đất công mà cày, cứ mỗi ba năm lại chia lại một lần. Trừ những làng theo đạo thiên chúa, còn làng nào cũng có những đền, chùa và đình-công; nhiều làng có đến 10 cái đền, chùa thờ phụng phí tổn về sự sửa sang, và sự tế lễ rất nhiều. Những tục lệ và cơ sở khác nhau như thế, đều có thể làm khó khăn cho việc kiểm soát cai trị, và trở ngại cho việc cải lương cần ích.

Muốn cho sự cải lương được thực hành, thì trước hết cần phải sửa sang nền tảng thôn xã, và phải lập một điều lệ chung cho xã thôn tự trị. Nhiều làng nhỏ có thể hợp thành một làng lớn, ít ra cũng được một trăm xuất đinh, ba trăm mẫu, điền thổ trở lên (trừ ra những làng thầy-cơ và những làng mà dân có nhiều nghề khác nghề làm ruộng). Làng nào cũng cần phải có công điền, công thổ, ít ra bằng một phần tư cái số điền thổ đã trước trưng, để quân phân cho dân tráng, và để lấy một phần hoa lợi dùng vào việc chi phí hương chính. Nên châm chước thi hành theo cái chế độ Công điền thổ cho những làng cải lương, chế độ ấy quan Thượng-thư Võ-xuân-Cẩn đời Minh-Mạng đã đem thực hành ở các tỉnh Bình-định, Thừa-thiên và Quảng-trị. Muốn giảm bớt những hư phí về sự tế-tự, hoặc sửa sang đền chùa, thì nên ấn-định mỗi làng chỉ được phụng thờ thần, phật trong một tòa chùa, và một tòa miếu mà thôi, lại nên định rõ các kỳ tế lễ (tiết-kỵ v. v...) và lệ tế lễ.

Cách cai trị xã thôn, sẽ do một Hội đồng Tộc-Biểu, có ông Chánh hương hội hay tiên chỉ làm Hội-trưởng. Hội-đồng có quyền kiểm-sát các việc tài-chánh, chánh-trị, và cảnh phòng; còn quyền trách thi-hành các việc ấy, thì do lý trưởng và các hương chức. Số Hội-viên ở Hội-đồng Tộc-Biểu nhiều ít tùy theo số gia-tộc, mỗi tộc bầu ra một người Đại-biểu, do đinh số trong tộc ấy đầu phiếu. Người trúng cử sẽ được Chính-phủ công nhận. Các chức lý-trưởng, Hương-bạ (thư ký kiêm giữ sổ sách của làng) Hương Kiểm (chuyên việc cảnh phòng). Hương-Mục (chuyên việc đê điều, đường sá, và công tác) đều do Hội-đồng Tộc-Biểu cử ra, và do quan Phủ hay Huyện bẩm tỉnh duyệt y. (Cái chế-độ bầu cử lý trưởng và Hương chức chưa nên thi hành ngay bây giờ, vì dân còn số nhiều chưa hiểu, nên hay sinh những tệ bất công và nhũng lạm).

Đó là đại khái việc cải lương Hương-chính.

II/ Cải-lương Canh-Nông — Muốn cải-lương Canh-nông ở xứ Trung-Kỳ cho được hiệu quả, nhất là việc trồng lúa, thì tóm tắt chỉ có hai điều cần thiết:

A/ Làm cho thêm nhiều hoa-lợi.

B/ Làm cho hoa lợi thêm chất tốt.

Đó là hai vấn-đề quan-hệ, cần phải có học thức chuyên môn mới giải quyết xong. Nhưng nếu bàn đến việc cải lương cái chế-độ canh-nông, thì tôi thiết tưởng: Chính-phủ nên châm chước cái chế độ Dinh-điền của quan Thượng thư Nguyễn công-Trứ đã thi hành ở các tỉnh Ninh-bình, Thái-Bình được kết quả rất mỹ-mãn. Theo chế độ ấy, thì điều lợi thứ nhất là nhờ có sức Chính-phủ kiểm đốc mà việc khẩn hoang sẽ được dễ dàng lanh chóng; điều lợi thứ hai là những gia đình nghèo túng và thất nghiệp ở miền Trung-châu, nhất là ở hai tỉnh Nghệ-Tịnh sẽ được dời lên khẩn hoang ở các miền thượng du, mà sinh nhai lập nghiệp. Trong mỗi tỉnh nên lập ra một sở Dinh-điền do quan Bố-chánh hay một quan nào có đủ tư cách quản cố, và do sở Canh nông giúp sức. Trách vụ của sở Dinh-điền như sau nầy: 1/ Tìm và chỉ định những nơi đất hoang nên khai khẩn. 2/ Mộ và đem dời những gia đình thất-nghiệp lên khai khẩn nơi đất ấy. 3/ Xét cho những gia đình ấy vay tiền công để làm nhà cửa (mỗi nhà chừng 20$00) sắm trâu bò và cày bừa (chừng 40$00) cùng tiền phí tổn khai khẩn (mỗi mẫu độ 10$00), mỗi gia đình ít nữa cũng có hai người làm được công việc, thì mới được vay lần một số bạc từ 100$00 trở xuống.

Số tiền ấy là tiền phí tổn khẩn ba mẫu đất. Tiền ấy sẽ trích ở trong quĩ Dự-bị, Ngân-sách hay là quĩ Vệ-nông ngân hàng. Bắt đầu từ năm thứ tư trở đi, thì mỗi năm phải trả một phần tư số tiền vay ấy, tính lãi bốn phần trăm một năm. Khi nào trả xong tiền vay, thì đám đất mình khẩn mới thuộc về của riêng mình đến số ba mẫu. Những điều lệ tính tường về việc nầy sẽ do chính phủ đặt sau. Sở Dinh-Điền phải xem sóc về sự dùng tiền của các chủ khẩn có thực ích không. Cứ mỗi mười gia đình và mỗi năm mươi mẫu đất thì đặt một người cai trông nom; những viên tham tá canh nông sẽ thay mặt quan quyền mà kiểm sát công việc dùng tiền của các bọn cai cày nói trên, nhất là việc dùng tiền của các người khẩn, cùng các việc chỉ về khuyến khích cho các người ấy.

Nếu sau ba năm thí-nghiệm mà thấy có kết quả, thì sẽ bắt đầu lập thành xã thôn; mỗi làng gồm có chừng 100 gia đình và năm trăm mẫu đất; nội 200 mẫu để làm công điền thổ, do những gia-đình trong làng ấy khẩn thành.

Tôi nhớ chừng như Chính-phủ Nam-kỳ đã thử lập các làng tiểu địa chủ ở tỉnh Camau, cũng tương tự cái chế độ nầy.

Sự làm cho thêm nhiều hoa lợi, và làm cho hoa lợi thêm chất tốt, thì cần phải thực hành nhiều việc quan hệ, như máng dẫn thủy, đê ngăn nước lụt, đập giữ nước mặn, các cách phòng gió, bão, trừ hại sâu; chọn và phân phát hạt giống, lựa chất phân và dạy cách bón phân vân vân, đều thuộc về các khoa học chuyên môn cả.

(Còn nữa)

Nguyễn Trác

BIẾU
Tôi biếu 1 món đồ dùng thường ngày, rất hữu-ích và có giá trị
Gởi 1 con cò 5 xu cho:
P. ROUSSEL, B. P. 48, CHOLON

DRAGÉES
Vermifuge
RUDY
Trị bịnh
SÁN LÁI

Thuốc viên Dragées Rudy trị bịnh sán lãi rất thần hiệu, và làm cho người ta trở nên tráng kiện. Người lớn con nít đều dùng được.

Thuốc viên Dragées Rudy có bán tại các hãng thuốc ở Saigon và các hãng ngành ở các tỉnh.

PHARMACIE NORMALE
(L. SARREAU)
119-123 rue Catinat -:- SAIGON
(là hãng thuốc đáng tin cậy, tạo lập đã hơn năm chục năm rồi).

Nên học tại
TRƯỜNG GIA-LONG
Rue Julien Blanc -:- HANOI

Là trường tư có giá trị nhất Đông-Pháp.

Đủ các lớp cho nam nữ học sinh từ lớp đồng ấu cho đến các lớp thành chung, lớp luyện học sinh thi tú tài và thi vào các trường cao-đẳng Đông-Pháp.

Có các khí cụ tối tân và hoàn hảo để giúp sự diễn giảng như là:

Máy chớp bóng, máy lưu thanh, máy truyền thanh, máy in, các vật liệu và máy để thí nghiệm về các khoa học, các bức vẽ về cách trí, địa dư.

Các giáo sư tây, nam đều có bằng cấp. Kỳ thi nào học trò đỗ cũng nhiều.

Học tại trường và học theo cách gởi thư.

THÁNH GANDHI ĐÁP TÀU HẠNG BÉT SANG ANH

Thánh Gandhi không thiên về vật chất, nên khi đi sang Anh dự hội nghị Bàn-tròn, chính phủ Anh mời đi tàu hạng nhất mà ngài chỉ đi hạng bét! Tuy là Thánh thật, nhưng cái đó cũng hơi «hấp» ty ty! Ấy thế mà nếu *NHÀ-ĐỒ CHẤN-HƯNG* có gởi sang biếu Thánh mọi đồ trang-sức bằng vàng, bạc, ngọc-thạch, kim-cương, thì tất Thánh cũng chẳng chê! vì cứ trông thấy khéo thấy đẹp mà tít đôi con mắt!

Cho nên có câu phương ngôn rằng:
Đồ vàng thì Nhà-đồ Chấn-Hưng!
Nếu bán Quốc-trái thì lại số 67 hàng Bạc.

Lý-Quý lai cảo

NÔI THỂ-THHO
(để luyện tập trẻ-con tự ba bốn tháng đến mười tuổi cho mạnh khỏe)
đủ các bộ-phận, giá bán lẻ mỗi cái 8$80; cước-phí gởi gắm, hiệu **Khuynh-Diệp** *chịu hết.*

Nhà-buôn nên hỏi giá buôn.

Mua 3 cái sắp lên mới tính giá buôn được; nhưng đồ với đại-lý KHUYNH-DIỆP, nhà-buôn KHUYNH-DIỆP, mua một cái cũng tính giá buôn.

Ai mua buôn mỗi lần được trên 20, có giá sỉ đặc-biệt.

Mua lẻ, mua buôn, viết thơ cho:

Viên-Đệ
hiệu dầu KHUYNH-DIỆP — Đồng-Hới

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

Thưa các ngài !

Khi các ngài làm ăn ở nơi nước la (nước độc) nên dùng thuốc *Hải ngọc-đường-bách-ứng* thì mới tránh khỏi các bệnh như vàng da, to bụng, phù ne, da bụng dầy bụng có cục mà hay đau, ăn không tiêu v.v. Thuốc này còn chữa được huyết tích, đờm tích, ăn mà tích, đại tiện táo kiết và đàn bà kinh nguyệt không điều nữa. Xa gần đều khen thần hiệu —

Mỗi bao giá 0$15

Bán tại :

Thanhhoa : M. Thăng-Long 73, phố lớn
M. Di-Long 17, phố lớn
Bai thuong M. Tuất, bán phở.
Vinh M. Lộc-Thịnh 122, phố Gare
Vinh M. Vinh-hưng-Tường, 176, Sarraut
Hatinh M. Vinh hưng Tường, commerçant
Donghoi M. Vinh hưng Tường commerçant
Huế M. Vinh Tường, rue Gia long
Faifoo M. Vinh hưng Tường, commerçant
Tourane M. Nguyen-hữu-Vinh, commerçant
Quangngai M. Quang hòa Tư công ty Phú nhơn
Nhatrang M. Mộng lương Thư quán dược phòng
Phanrang Mr Huỳnh-văn-Trân, depôt Pharmacie
Cana M. Léon Triêm, fournisseur de chaux
Laokay (Tonkin) M. Nguyễn công Luận
Phontiou (Laos) M. Vũ Thìn, Electricien
M. Đongxuân ty, Cai de la mine Bartholoni
M. Trương bá Nghìn, commerçant à la Mine Bartholoni
Phontiou Laos M. Lê-Thước central électrique

Mua tự 50 bao trở lên, gửi theo cách lãnh hóa giao ngân, thì tính mỗi 10 bao là 1$25, không phải chịu cước. Thư và mandat gửi cho

M. Nguyen huy Cư, Tú tài, village Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng hóa, Thanhhóa (Annam

Comptoirs Commerciaux d'Annam
Commission - Représentation
TRUNG-KỲ THƯƠNG-CỤC
107, Rue Paul - Bert -:- HUẾ
LÊ THANH-CẢNH chủ nhân

合 Maison HOP-THINH 盛

SOIERIE & MERCERIE

32 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như : lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa The thâm, bằng đen, the các màu trơn và hoa Lụa thâm, các màu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chè hạt. Bao sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên Các Quí Khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bản hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giầy giép, ví da, đồ đồng, đồ thêu, như mặt gỗ vân vân.... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các quí khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ, các quí khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch

Mme NGUYỄN-THỊ-SÁU
HỢP-THỊNH

Soierie & Mercerie *32 Rue des Cantonnais*
HANOI

MÁT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy vậy, ảnh mỹ thuật lối mờ của hiệu **HUONGKY** vẫn được quý khách rất đồi hoan nghênh, không sợ nóng nực đến chụp thật đông. Trời nóng còn đông như thế, huống hồ đến tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn, lại chính bản hiệu chủ nhân thân hành dựng ảnh để khỏi phụ lòng các quý khách chiếu cố về lối ảnh mờ. Chính là lối ảnh hiệu HƯƠNG-KỲ khởi xướng ra trước nhất, nên không đâu bắt chước bằng được. Các quý khách có đến xem tận nơi mới biết rõ công nghiên cứu của bản hiệu về nghề này đã hai mươi năm có lẻ.

HUONGKY PHOTO
48 Rue Jules Ferry — HANOI

Việc trong nước

(Tiếp theo trang nhì)

nước rồi. Nhưng mà cách chia không được công bình vì chia có hai cách: như chia lúa đám thì 10 phần lấy 3 phần, tiền công cắt và chở kho, chủ đập phải chịu. Cách này bất tiện lắm! Còn chia lúa hột thì tất cả tiền cắt gặt phí tổn chở đến tại kho, bảo điền chủ phải chịu rồi các ông tính trừ lại cho; cách này thì trong 30 dạ lúa, mất tiền phí tổn có trên 5 dạ rồi; thế mà cứ 100 dạ các ông thâu 30, mà chỉ trừ phí tổn có 4 dạ, thì làm sao cho đủ tiền sở phí?

Đầu mùa nay các ông còn đương làm đập đá (bỏ bom) mà cứ tự cho là hoàn thành sớm, mùa này ăn nước kịp. Các ông bảo điền chủ cứ việc cày cấy thêm lên, ai nấy cũng nghe lời làm lên xấp bội. Thế mà đến tháng Septembre này rồi mà đập xây chưa thành, thủy đạo chưa thông, trời nắng chang chang, ruộng khô trắng đất, cỏ lấn lúa không nước mà nhỏ, có chỗ lúa chết nhiều rồi; còn hôm mùa cày chỉ nhờ trời mưa mà không đủ nước; điền hộ nhiều kẻ kêu rêu, thì các ông chỉ dựng lại cho một cái máy bom để lấy nước, mà nước có thấm chi đâu, vì chẳng bao lâu máy bị hư. Làm lở dở như vậy, nhà nông càng thêm thất nghiệp. — Vậy thì mùa lúa năm nay các ông tính sao?? Đã biết rằng lúa chết hết thì các ông mất lấy lúa nước (theo contrat cũ). Thế thì sự tổn hại của nhà nông kia ai chịu? (vì chắc có đập mới cày ruộng). Vậy mùa năm nay dầu được nửa mất nửa, mà các ông có lấy giảm lúa nước, nhà nông cũng còn lỗ vốn kia mà!!!

Theo lẽ công bình: một là mùa năm nay xin giảm lúa nước; hai là xin lập contrat lại, vì contrat của điền hộ cùng với ông Quế và ông Sạn làm trong năm 1925 đã quá hạn 2 năm rồi, nay còn đem thi hành là không đúng.

Dân Đồng-mới

BẮC-KỲ

(HẢI-DƯƠNG)

Tiền mất tật mang

(Cái hại đảo vũ)

Tổng Ngọc-trục chúng tôi (huyện Cẩm-giang) về vụ ruộng năm nay cũng chung một số phận bị hạn như ai: suốt 5 tháng trời mà chỉ được, vài trận mưa nhỏ, nên không có đủ nước mà cày cấy, đành bỏ ruộng khô. Cũng vì cái nạn nắng ấy, thầy chánh tổng D. liền xoay ngón... bèn họp các lý dịch trong tổng lại để bàn chuyện đảo vũ (vì cả tổng chúng tôi cùng chung một đình). Trong 5 tháng trời, 5 lần đảo vũ mỗi lần ít ra cũng 5, 6 ngày, mà ngày nào hàng tổng cũng khoản đãi cơm rượu, thuốc phiện, cho tụi thầy chánh và bọn kỳ cựu, là những người chầu chực ở từ vũ; tính 4 lần đảo vũ tiền phí tổn hết gần 200$. Thế mà nào có đủ nước cày đâu, hạn vẫn hoàn hạn! Hiện nay trời vẫn nắng chang chang, biết rồi sau này ra sao và các ông ấy còn cầu đảo nữa thôi? Dân gian gặp lúc ruộng khô mạ héo, khốn khổ trăm bề, đã chẳng vì dân mà tìm phương bổ cứu thì chớ, lại còn đem những sự mê tín mà cầu vọng hảo huyền. Mượn mối mê tín mà làm hại của hao công của dân, thật là vô lối.

Ông trời già kia mà theo lời khấn đảo của mấy bác thì thái bình lâu rồi, làm gì mà có hạn!!

Một người dân trong tổng lại cảo

XÃ-HỘI-HỌC

(Tiếp theo số 415)

QUYỂN THỨ 2

CHƯƠNG THỨ 2

Xã-hội vật-lý

Muốn nghiên cứu nguyên tắc xã-hội, không thể không nghiên cứu vật lý. Vật lý nói cho rõ tức là cảnh ngộ vật chất. Xã hội phát sinh, tuy không phải toàn do vật chất cảnh ngộ gây nên mà có cái quan hệ gián tiếp khác. Vì do con mắt nhà chủ quan thì xã hội toàn do tinh thần tạo thành, song tinh thần suông cũng không sao sinh được thế lực xã-hội. Như tư tưởng thuộc về tinh thần, song phát hiện trong xã-hội tất có nhờ cậy đến cái sức xác thịt, như là ngôn luận, văn chương và sự nghiệp gì gì, cũng nhờ có gân sức, ấy tức là vật chất. Lại như sinh tồn cạnh tranh, tự nhiên đào thải, là cái nguyên tố phát đạt trong xã-hội, song các cảnh ngộ ấy, cũng không phải là một trật giống nhau. Vì thế mà sinh ra vấn đề vật lý.

Thuở nay các nhà nghiên cứu vật lý có 4 thứ: 1 là khí hậu, 2 là đất nước, 3 là động thực vật, 4 là các vật vô cơ thể.

1 Khí-hậu

Khí-hậu có ảnh hưởng rất lớn, dầu tư trong cá nhân, lần lần khắp trong toàn thể xã-hội. Bởi thế nên đất nước và xã-hội tồn tại, thường theo khí hậu mà có khi thạnh khi suy; không những lúc xã hội mới phát sinh, thường chịu khí hậu chi phối, mà dầu lúc sinh tồn cũng có quan hệ hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp. Luận về xã-hội có hai điều cốt yếu: 1 là ôn-độ cao thấp, 2 là không khí khô ướt.

Trên mặt địa cầu, có xứ lạnh nhiều, có xứ nóng nhiều, có xứ nóng lạnh bình quân, mà thích nghi nhứt là miền ôn đới; cho nên các xã hội to lớn đều ở vùng trung-đới là thế. Song trên là nói về xã-hội đã khai hóa kia chớ về đời Thượng-cổ thì lấy nhiệt đới làm sướng hơn, mà khổ nhứt là hàn đới. Vì ở miền hàn đới, sinh vật ít oi, sản nghiệp không bởi đâu hưng khởi, về đường sinh hoạt khó khăn. Xem như các dân ở miền hàn đới quanh năm ở trong giá tuyết, ngày tối lo ngăn ngừa sự lạnh mà không rồi, nên nòi giống tiêu mòn. Còn như Ai-tư-Lan ở Bắc băng-dương, nơi đó nhờ có triều lưu từ nhiệt đới đưa lại, có khi ấm áp, giá biển thường tan, nên động thực vật cũng sinh trưởng mà người xứ ấy nhờ đó mà sinh tồn. Ở xứ lạnh nhiều khó về đường sinh tồn đó là chứng thực rõ ràng vậy.

Nhiệt đới có phòng hại về đường phát đạt song phát sinh xã hội là vì hai nguyên nhân này:

1) Ban ngày tuy nóng mà ban đêm có lúc mát, chớ không phải như xứ lạnh ngày đêm cũng lạnh luôn. Trong lúc mát ấy giúp cho loài người về xu xác và tư tưởng không phải là ít.

2) Vật sản nhiều mà tự sinh dễ, vì người sống là nhờ động thực vật làm đồ tư dưỡng mà xứ nhiệt đới nhiều động thực vật, nhiều hơn cả Trung đới) nên sinh kế dễ mà có sức thừa để tổ chức xã hội.

Xét trên lịch-sử loài người, những nước văn minh tối cổ như Ai-cập, Ấn độ, Mặc tây Ca, Bỳ lỗ, đều ở miền nắng nhiều, xem thế thì rõ nhiệt đới phát đạt hơn hàn đới nhiều mà Trung đới là về thời cận đại mà thôi; ấy là quan hệ về ôn độ cao thấp.

Về điều thứ hai, không khí khô ướt, với sức sống tăng giảm của loài người có quan hệ, ở xứ không khí khô ráo thì người cơ quan linh mẫn; theo sinh lý mà nói thì phổi và bộ phụ, khí nước chưng phát rất chóng, nên thân thể được mạnh khỏe.

(Còn nữa)

VIỆC THẾ-GIỚI

Á ĐÔNG

TRUNG HOA

Về việc cứu tế nạn dân

Bắc-bình 9 Septembre. — Vì cả thế-giới chú ý đến việc cứu-tế nạn dân bị thủy-tai sông Dương-tử, các báo ngoại quốc yêu-cầu rằng những món tiền quyên được phải do một ủy-ban quốc-tế kiểm-duyệt và chẩn cấp, vì trong một kỳ cứu-tế trước có nhiều món tiền quyên bị thất lạc, các nhà quân phiệt lấy để chi cho chiến phí.

Việc bài Nhật

Hôm mồng bảy vừa rồi, dân Trung-hoa tổ-chức một cuộc biểu-tình bài Nhật về việc «ki-lin» ở Mãn-châu. Các cửa hàng Nhật đều

PHÒNG-TÍCH

«CON CHIM»

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì:
1 là: Khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;
2 là: Khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,
nên thọ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng dầy.
Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, đúng bịnh ắt thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá: 0p40.
VŨ-ĐÌNH-TẤN, 178 bis, Route Lachtray HAIPHONG ÂN TỨ Kim-tiền năm 1926

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUE	: Hiệu VĨNH-TƯỜNG, phố Gia-Long.
TOURANE	: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ HUỆ phố Đỗ hữu-Vị.
QUANGNGAI	: NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHẾ-HOÀNG à Sông vệ
NHATRANG	: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN	: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH	: Hiệu SINH-HUY, phố Gare.
DALAT	: ĐINH-VĂN-CHÂU, Librairie
FAIFOO	: HOÀNG ĐẮC-VINH 188, phố Pont Japonais.
DONG-HOI	: Lê Quỳnh Commerçant. Khắp ba kỳ có Đại-lý bá cả.

TỪ NAY HẾT ỐM-ĐAU, XANH-XAO, GẦY-CÒM..

Vì trời Nam đã riêng sản xuất được *Thập-Toàn Đại-Bổ Dưỡng Vệ-Sinh Tiên-Tửu*, Nam, Phụ, Lão, Ấu, uống thì không những Đại Bổ Dưỡng phế, thận, tâm, can, tì, vị, khí, huyết, chóng mạnh khỏe, béo tốt, đỏ da, thắm thịt, ngon miệng, ăn khỏe, mau tiêu đói, mát lòng, ngủ yên, đại tiện nhuận hoạt, tiểu tiện trong mát.. mà nếu có rức đầu, chóng mặt, ngã nước, phù bủng, sốt rét, hảo nhiệt, nóng ruột, táo bí, kiết lỵ, ợ chua, nóng cổ, đau bụng kinh niên, đau dạ dày, đau ruột, đau gan vàng người, đau tim tức ngực, hư thận, lưng đau tiểu vàng nóng, ho hen, đờm, siển, lao tâm, lao lực, khái huyết, đau phổi, đau ngực, đau mắt kinh niên, mắt lòa, mã đao, tràng nhạc, ung sâu, lở chốc, đau gân, rức xương, dơn thấp, tê bại, nọc bệnh tình di hại, ốm yếu đủ thứ, thức đêm, mệt mỏi, động kinh, điên dại, đàn bà tiền sản, hậu sản, huyết hư sấu, kinh bế, kinh không đều, muộn con, sẩy thai, đẻ rồi tê liệt, huyết hôi không ra hết, đau ốm đủ thứ.. trẻ con cam sài, lở chốc, xanh còm, da vàng bụng ỏng, chậm lớn.. chuyên uống Tiên Tửu thì vừa mau khỏi bệnh vừa chóng mạnh khỏe lắm, vì Tiên Tửu chế theo môn Gia truyền, kinh nghiệm đã 4 đời nay, cực thần diệu đại bổ, lại pha bằng Rượu Nho Cốt lâu năm, rất quý, rất thơm ngon mà không say.. Thật là cổ kim đông tây chưa đâu có, chứ chẳng nên lầm với nhiều thứ rượu bổ: người khỏe uống thì hảo nhiệt, phá lở chốc, người ốm uống thì thêm nặng bệnh, khó chữa.. Nên các Ngài trong Quan trường, Giáo giới, Công Sơ, và các Ngài Sĩ, Nông, Công, Thương, các phu nhân, mua dùng nhiều lắm, đều khen là uống sâm nhung, cao quế quanh năm, không bằng uống vài chai Tiên Tửu, uống một chai lớn, bán tại *THUẬN LONG ĐẠI-BẢO ĐƯỜNG 22, Rue Médicaments, Hanoi*, là một Hiệu Thuốc Lớn, có Đại-Danh-Y, mạch lý, căn bệnh, dược tính rất tinh thông, và có đủ các môn Thuốc Nam Thuốc Bắc Gia truyền Kinh nghiệm đã 4 đời nay, cực hay. Vậy các Ngài nên mua Tiên Tửu mà uống. Nếu đau yếu muốn khỏi một cách rất mau chóng, thì vừa uống Tiên Tửu, vừa uống thêm thuốc chén hay thuốc hoàn tán của Bản Đường, thì giảm Cam quyết là xuất nước Nam, không thuốc đâu hay bằng, xa gần hàng ngày gửi thơ về khen ngợi rất nhiều, sau này sẽ lục đăng dần lên báo chương.

Tiên Tửu và các thuốc gửi theo lối giao ngân lĩnh hóa cũng được, tiền cước phí, Bản-Đường chịu hết. Ai muốn hỏi han chi về thuốc, bệnh, hay ai muốn làm Đại Lý, mua buôn, xin cứ gửi thơ về, Bản-Đường sẽ trả lời ngay.

Đồng Bào nên giới thiệu Bản-Đường với các bệnh nhân xa gần, để khỏi tiền mất tật mang với các thuốc nhảm, lang băm đó cũng là một công đức lớn vậy

NGHĨA NƯỚC TÌNH NHÀ

TÂM-LÝ TIỂU-THUYẾT

Giang-Hạ DỊCH-THUẬT

孟子曰吾未聞枉己而正人者也況辱己以正天下者乎

Thầy Mạnh-Tử có nói: «Ta chưa từng nghe rằng uốn mình mà chính được người, huống là chịu điều nhục mà chính được thiên hạ».

Số 46

Tử tước Hi-ra-ta trả lời, tiếng trả lời của tử tước lại càng chậm rải hơn hầu tước nữa.

— Hầu tước Dục-si-ca, khi hồi hầu tước có nhắc chuyện cũ chung của chúng ta. Xin hầu tước hãy biết rằng những chuyện ấy không đi ra ngoài não tôi đâu. Nhưng xin hầu tước cho phép tôi nhắc lại những chuyện khác, mà có lẽ đã ra khỏi não của hầu tước rồi. Hầu tước đã nói đến cuộc Đại cách mệnh. Vậy đương lúc ấy lộc đẳn của quan huynh và lộc đẳn của tôi đều rút gươm ra đánh, mà đánh ai? có phải đánh ai mà phản nhà vua, hòng cướp ngôi đâu! Hầu tước phải biết: bao nhiêu người danh tướng mà đã muốn đánh đổ một cựu phái đã có lịch-sử trong 7 thế kỷ, đó cũng vì cái phát nọ năm năm trước đó, có mấy chiếc tàu đen ở Âu đến bắn trái phá vào một thành phố của ta, mà phải nọ không chịu đi ra chống cự, mà lại ký một cái hiệp ước hòa bình rất nhơ nhuốc. Chúng ta đi đánh khi ấy mà hươi thương lên ngựa cả hò lên: «Giết chết quân ngoại quốc» Đó chính là cái câu khẩu hiệu của tổ tiên hai chúng ta. Mà về sau trên bất-kỳ chiến trường nào tổ tiên chúng ta cũng reo hò như thế. Ngày nay tôi là một tay kế nghiệp của bao nhiêu từ thi nằm dưới đất, tôi cũng kêu lên như vậy. Trong lưng tôi khi nào cũng có dữ bài-vị của tổ tiên tôi. Đã ba mươi năm tôi ở trên dương thế này, tôi vẫn cố chờ cái giờ mà tôi có thể báo đáp lại cho tổ tiên tôi cái ơn mà tôi chịu: báo đáp bằng cách đổ máu tôi ra. Mà ngày nay, đó kìa! cái giờ kia đã đến! Hầu-tước Dục-si-ca! hãy miễn lỗi cho tôi, vì tôi nói có hơi dài, và e không làm bằng lòng hầu-tước. Nhưng cái cách suy xét của một vị đại danh không có trí sáng đối với hầu-tước có kể vào đâu! Tôi chỉ phơi mật trải lòng cho hầu-tước xem, cũng như đọc trong một quyển sách dở sẵn, có chữ Tàu in rõ ràng: trong quyển sách ấy có thấy in mấy chữ rất đậm: «Tôi ghét quân ngoại quốc hết sức của tôi». Còn hầu-tước trước kia cũng một lòng ghét người ngoại như tôi, nhưng ngày nay thì hầu-tước lại yêu chúng. Không phải là lần lần hầu-tước tập theo phong tục, tập quán, tư tưởng, của chúng hay sao? Hầu-tước lại dùng cả ngôn ngữ của chúng để nói với người trinh thám Anh kia mà người ta chả là một tay liên hiệp với nước mình. Tôi không dám nào trách móc quan-huynh. Những điều quan huynh làm toàn là phải cả. Nhưng chỉ hiềm vì những tư tưởng của hai ta có tương phản và nó đào dựa hai ta một cái hố sâu không thể nào lấp được.

Tử-tước Hi-ra-ta nín thinh. Hầu-tước Dục-si-ca không trả lời liền. Hầu-tước lóng tai nghe từ đầu chí cuối, chăm ngó không lơ mắt. Hầu-tước suy nghĩ trong mấy phút, đoạn ngó qua cái cảnh chưn trời phía Nam, cả mù cả khói lộn phèo mà chậm rải hỏi:

— Tử-tước Hi-ra-ta! ngài có trông thấy vật gì đương kia trước ta đó không?... Người ta đã đồ chuông trưa là phải.... Nếu vậy thì khói đen đường kia chắc là khói tàu Nga. Đó chính là cái thứ người ngoại quốc mà tử-tước tưởng là hết sức ghét. Về vụ này... tử-tước đã được biết các lệnh bí mật chớ...? Cách binh thuật ngày nay cải cách một cách rất lạ kỳ, tử-tước thấy chớ?...

— Vâng.

— Phải, cải cách lạ kỳ thật! ta không bắn chìa ra như trước nữa, mà chỉ nhắm bắn vào khúc tiền quân của bên nghịch.... Cách giao trận thì bạo gan thật! [illegible] không có người Âu mạnh [illegible] người Âu đây tức là người Anh và nói cho tổng tư lệnh vững lòng, thì có khi nào dám bạo gan đến thế! Mà tôi hỏi tử-tước chớ ai đã tìm tôi đúng cả trí khôn cả sức mạnh, chịu cực khổ nhọc nhằn, mà hỏi cho được cái chỗ sở trường của người ngoại quốc đó? Này tử-tước, người ấy chính là tôi. Có lẽ tử-tước hết lòng ghét người ngoại quốc như lời tử tước nói. Có lẽ tôi yêu người ngoại quốc như tử-tước tưởng. Nhưng có lẽ rằng một kẻ thù như tử-tước đối với chúng ta nguy hiểm hơn là một người bạn như tôi.

— Hầu tước Dục-si-ca! vì tôi quá ngu, nên chi hầu-tước không hiểu thấu những lời tôi nói. Đối với quân Nga, hầu-tước chắc là một người cừu địch nguy hiểm hơn tôi nhiều. Và không khi nào mà trong não tôi dám có cái tư tưởng rằng hầu-tước không biết cách làm bổn phận hoàn toàn, và giúp ích cho nhà vua. Nhưng hầu-tước cũng như tay võ-sĩ chém một dao thì trúng một dao không khi nào trật, song giết mà không giận. Ngày hôm nay tôi sẽ chém giết ít thua hầu tước. Nhưng tôi sẽ giết như là một người sag môn. Và cái cơn giận của tôi không sao có thể đi chung với thái độ lãnh đạm của hầu tước được.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

có lính canh gác, không xảy ra việc gì rắc rối cả.

Tin thêm về sáu người Cọng sản bị bắt độ nọ

Sáu người cọng-sản bị bắt hồi tháng trước trong một nhà hàng cơm ở gần công viên đã bị bỏ tù.

Có lụt ở phía Tây Bắc

Ở phía Tây Bắc tỉnh Vân-nam có lụt to, viên giám-đốc đã trích một món tiền 50.000 hoa-viên để giúp nạn dân.

NAM-DƯƠNG QUẦN-ĐẢO

TẠI PHÒNG DÂN-BIỂU

Batavia, 9 Septembre — Viện Dân biểu đã chuẩn y một bản luật tổ chức lại các xứ bên ngoài chia ra làm ba khu như sau này :

Sumatra, Bornéo, Grand-Est và mỗi khu đều được hưởng quyền tự trị.

Quyền ngôn luận ở Nam dương

Batavia, 9 Septembre — Chính-phủ đã ra một đạo sắc lệnh định mọi phương-pháp đối-phó với việc xuất bản các báo hay tạp chí. Phần nhiều các báo ở Nam-dương quần đảo đều phản kháng đạo sắc lệnh này mà họ cho là có hại cho quyền tự do ngôn luận.

MIẾN-ĐIỆN

Bắt các tay phiến loạn

Rangoon, 10 Septembre — Quân chính phủ đã phải bao vây một chỗ người phiến loạn tụ họp, có mấy người bị chết còn thì bị bắt. Một tay đầu đảng bị thương, ba tay đầu đảng khác bị bắt. Quân chính phủ còn lấy được 6 chiếc súng đại bác, nhiều quả bom, và khí giới khác, quân chính phủ không thiệt hại gì cả.

Đói dữ ở Miến điện

Rangoon, 11 Septembre. — Hiện nay những hạt Monywa, Myingyan, Meiktila và Thazi bị cái nạn đói rất dữ dội. Dân cư vì không đủ ăn mà chết đói ; trâu bò vì không cỏ mà cũng phải chết. Chính-phủ có trù phương-pháp đặng cứu giúp dân đói.

ÂU-MỸ

PHÁP

Trong khi thuộc địa tổng trưởng đi Đông dương

Paris, 11 Septembre. — Trong khi quan tổng-trưởng thuộc-địa Paul Reynaud đi Đông-dương thì quan bịch-bộ tổng-trưởng Maginot sẽ quyền chức thuộc-địa tổng-trưởng.

Ông Cam địa ở Marseille

Marseille, 11 Septembre. — Ông Cam địa đã đến Marseille được học sinh-hội tiếp rước, và chúc mừng.

Ông Cam địa trả lời lại : « Xứ sở các anh, tôi có được biết qua, vào khoảng năm 1887, tôi có đến Paris dự cuộc đấu-xảo mà hiện nay trong trí tôi còn nhớ. Tôi biết lịch-sử và cả đến những nhà tư-tưởng nước này..... »

Sau cùng ông Cam địa có ý nói về ý tưởng ôn-hòa bắt hiệp tác của ông và mong được thấy thanh-niên Pháp cùng thanh-niên Ấn thân-thiện nhau.

Trả lời cho người đến chất vấn ông, ông Cam địa nói rằng : tại Hội-nghị « Bàn-tròn » ông sẽ hết sức yêu cầu cho Ấn-độ được độc lập. Nếu người ta cấm ông nói, ông cũng cứ nói.

Ông lại nói rằng ông sẽ không sang Mỹ.

ĐỨC

Berlin, 10 Septembre — Đảng xã hội có ra một tờ tuyên cáo, đòi những điều sau này : 1) thân thiện với Pháp cả về chính trị, cả về kinh tế, 2) hạ thuế thương chánh, 3) kiểm sát các ngân hàng, 4) tuần lễ 40 giờ, 5) phụ cấp bằng tiền bạc cho những lao động thất nghiệp.

ANH

Ông Cam-địa đến Anh

Fokelstone, 12 Septembre — Ông Cam địa đã từ Boulogne đến, được công chúng tiếp rước rất long trọng. Không có việc gì xảy ra. Ông đã đáp ô-tô đi đến Luân-đôn.

NHỮNG NHÀ ĐẠI-LÝ BÁN SÁCH TIẾNG-DÂN

BẮC KỲ

Cát Thành 40 Rue du Chanvre Hano[i]
Học Hải Librairie — Haiphong
Nam Tân 84 Bd Bonnal Haiphong
Tổng cát Tường Hạ Long thư điếm — Hongay

TRUNG KỲ

Tam Kỳ Thư Quán — Vinh
Mr Lê thanh Cảnh rue Paul Bert — Huế
Quan hải thư điếm, Gia Long — Huế
Thắng Thiên Rue de le Citadelle — Huế
Sinh Tài Rue Thượng tứ — Huế
Lê thừa Ấn — Tourane
Nam Hưng Tư Nghiệp Hội Xã Faifoo
Hàn Lâm Commerçant Phan thiết

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thục hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD 44, Rue de Grenelle, PARIS

và ở các nhà thuốc có danh

CẢM TẠ NGÀI

Tôi có xem bài của HOÀNG VĂN ẤP 67 Phố Ninh Xá Bắc Ninh có đăng thứ dầu XUÂN HẢI bán ở LÊ NAM HƯNG Phan thiết và LƯU THANH TẬP Long Xuyên, có nói thứ dầu đó trị bách chứng bách bệnh bất kỳ bệnh gì soa ông mau khỏi tôi dùng thử 1 lọ để trữ nhà, hôm 20 tháng 5 Annam tôi có đưa em vợ đi học về chẳng may bị cảm rất nặng ngất người đi gọi mãi không tỉnh, sau tôi nhớ đến thứ dầu của ngài đem soa chỉ trong vài phút em tôi khỏi ngay, như cái phúc đó nhờ ngài lại chế ra được thứ dầu rất quý như vậy, giúp đỡ đồng bào, vậy tôi có mấy lời đăng nên cám ơn ngài sau xin đừng tên giới thiệu đồng bào ta nên dùng thứ dầu đó thực là thần hiệu như thần vậy, sau này ai dùng thử được thần hiệu nên khen để cho y học ta một ngày một tấn tới để khỏi thẹn mấy mọi người ta lầm trên đống thuốc thấy bệnh chịu bó tay.

Lã-đình Phúc Phanthiet

Thuốc cai nha phiến

Cảnh đã từng qua cái cảnh nghiền
Chừa chừa hút hút mấy mươi viên
Đèn khêu thí nghiệm công bao quản
Sách thuốc tinh tường đã cứu nghiền
Hoàn thuốc tài tình hay quá thánh
Người nghiền lúc uống sướng bằng tiên
Năm câu hỏi dưới thưa minh bạch
Nặng nhẹ đoán xong gửi thuốc liền

1· Nghiện ngày mấy bữa ?
2· Mỗi bữa mấy phân, hay mấy đồng cân ?
3· Xái ăn mấy lượt ?
4· Có tạo nuốt không ?
5· Người khỏe hay yếu ?

Nguyên sử tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

39 phố Cửa - tường

(Tonkin) — Namdinh

Nên chú ý !

Chớ bỏ qua !

Hiệu **ĐÔNG-QUẢN-HƯNG** ở số nhà 205 phố Maréchal Foch tỉnh *Nam-Định*, là cửa hàng của người An-nam, buôn bán đã lâu năm bán buôn bán lẻ đủ các thứ : gấm đoạn dạ lơ nhung vóc nhiễu ; lượt the lãnh lụa vải băng sa, các quý khách có dùng thứ hàng gì, xin cứ viết thư về lấy quyển hóa giá (catalogu), bản hiệu gửi biếu ngay, xem thì mới biết, giá bán rất hạ, xưa nay chưa từng có. Nhưng xin các ngài nhớ gửi cho cái tem năm xu để trả lời. Cảm ơn lắm !

ĐÔNG-QUẢN-HƯNG

205 rue Maréchal Foch 205

(Tonkin) — Namdinh

Cô-tinh Bổ-Thận hoàn

Bệnh khí hư như khí loảng khí lạnh, thường sanh ra chứng
Mộng tinh, *(đêm ngủ thấy đi lại với đàn bà mà tinh khí xuất ra)*
Di-tinh, *(Vì nhọc mệt quá đêm ngủ mê man, bởi hoại trong thân thể, mà tinh khí tự nhiên xuất ra dầm dề không biết)*
Hoạt-tinh *(đi lại với đàn bà tinh khí chóng xuất, hoặc vừa lại với đàn bà là đã xuất ngay)*

Thuốc này bán buôn bán lẻ hỏi tại hiệu :

SINH-HUY

N· 44 Maréchal Foch à VINH

MỚI VỀ :

Mủ FEUTRE và CRAVATE DE LYON

Nhiều mùi rất nhã — Buôn tận gốc, giá bán rất phải chăng.

Quý khách ở xa muốn lựa chọn mủ và cravate cho được tương tựa mùi với áo quần mùa rét, xin gởi một mảnh tissus nhỏ về, bản hiệu sẽ lựa chọn cho được vừa ý quý khách.

Đó là do tinh khí bất cố, thận thủy suy bại. Chứng này khi mới bị thường hay mỏi vai, đau lưng, nhức đầu, ít ăn, đêm ngủ không yên giấc hay giật mình, hay khiếp sợ, đi đứng bần thần, sinh ra lười biếng. Nếu biết thuốc mà trị ngay thì đỡ tốn tiền mà bịnh lại chóng khỏi ; nếu để lâu không chữa, để đến nỗi sinh ra chứng mộng tinh, di tinh, hoạt tinh như đã kể trên rồi thì rất có hại đến đường sinh dục, con cái hiếm muộn cũng vì đó mà ra.

Xét bệnh này phần nhiều người mắc làm trong khoảng 18 tuổi đến 50 tuổi ít người tránh khỏi được.

Thời buổi cạnh tranh, yếu thua mạnh được mỗi người đều phải lo riêng phận sự, mới mong có song còn, vì vậy mà kẻ làm việc bằng tinh thần thì lao tâm quá độ, lo nghĩ thái quá mà sinh ra ; kẻ lao động thì lao lực suốt ngày, làm việc quá sức khỏe mà mình mà sinh ra ; có kẻ vì sắc dục vô tiết, rượu chè thức đêm mà sinh ra ; cũng có kẻ chơi bời quá độ, mắc phải bệnh lậu và giang mai sau khi khỏi rồi không có thuốc ngăn ngừa, nên bệnh khí hư thận suy cũng do đó mà sinh ra. Muốn cho bệnh ấy chẳng phát ra, hoặc đã phát ra mà muốn trị cho khỏi thì phải lập tức dùng 6 lọ CỐ-TINH BỔ-THẬN giá 5$00 là chóng khỏi. Hằng ngày dùng luôn thì bệnh không bao giờ tái phát mà lại còn bổ sức lực bổ tinh thần. Thiệt là một món thuốc để quang tự duyên niên rất là bổ ích cho đời.

BẮC-NINH

Bệnh quỷ đá có thuốc tiên !!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU nhập CỐT nghĩa là khỏi rồi bỗ trong người nhọc mệt thóc đêm uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cần cái nhốt một cái, xem đã có một vi các vi-trùng GONO COQUE nó ăn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh này rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu để cho lên BÀ thì người ấy mắc bệnh đau GIÁ-CON (Métrite) khí hư, huyết bạch, băng huyết v. v. thì sinh đẻ rất hiếm, nếu đẻ con thì hay hỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, ngoài khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHANDINE cho nên trở giời hay sốt, đau đầu, đau mình, đau các đầu xương, chân tay mỏi mệt, các cái nọc này nó chuyền-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đẻ rồi, đẻ ra bại ra họe, đẻ con thiếu cái nọ, thiếu cái kia, ta cho là đẻ quấy ngộ, vì cái nọc này nó chuyền-nhiễm sang tự lúc thụ thai, nếu mắc bệnh không tìm được thứ thuốc thần hiệu này thì các nọc ấy nó chuyền nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến chắt, v. v. vì thế nhiều người thử không có bệnh hết xem máu thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh NỞ LOÉN (Chancre-mou), bệnh này nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng này nó cũng ăn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh này cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh này dù nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì tập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ẤP, số nhà 67 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin), thế nào cũng phải mau khỏi, và rút hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lên BÀ có thai uống cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU 1p00. TIM-LA 7p00, thuốc CHANCRE-MOU cả uống và bôi 2p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-long à PHAN-THIẾT, PHÚC HÀ 17 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bát) và HANOI HỒ-VĂN-CHIỀU chez Vinh xuân Hiệu commerçant cửa Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tạp Hàng-phố Công-Sơ à Longxuyên Cochinchine ; nếu ngài muốn mua thì gửi cho một ít tiền trước cho bản hiệu gửi nhà bưu-điện lĩnh tiền rất hỏng, còn như ngài nào muốn làm đại-lý xin viết thơ về bản-hiệu.

NHƠ'N DỊP DĨA HUẾ MỚ'I CÓ

VÀ HÃNG **BÉKA** MUỐN AI CŨNG NGHE ĐƯỢC :

điệu ca thâm - trầm cô **NHƠN**
cung đờn tao-nhã cậu **TÔN-ÚT**
giọng hò đưa đẩy cô **DUNG**

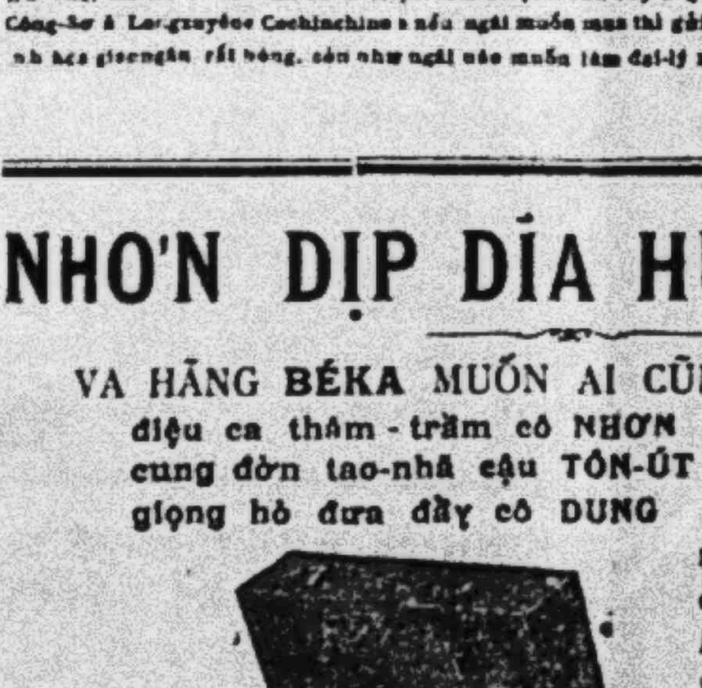

những câu nam khách ai-oán của cô **PHƯƠNG** và **MỤ - QUẢN**, nên mới chế ra một thứ máy đủ cả tánh chất tốt như thư máy lớn mà giá chỉ có 35$00 mà thôi.

Dimensions env. 16×26×3[?]

XIN QUÍ NGÀI LƯU Ý KẺO HẾT !

Mme RICHARD

N· 7 Rue de la Citadelle
(Kế cửa Thượng-tứ) à Huế

MUỐN CHO NÒI-GIỐNG HÙNG CƯỜNG, TINH-THẦN ĐẦY ĐỦ, không gì bằng :

THUỐC ĐẠI BỔ TINH THẦN

của hiệu **THẦN TIÊN**

CHUYÊN *trị thận hư, tinh khí không vững, tinh ít, tinh loảng, suy nghĩ nhiều, tinh thần kém yếu ; ăn chơi quá khí lực mỏi mệt ; giá mỗi lọ 1$00.*

MÓN THUỐC THẦN TIÊN *còn có nhiều thứ thuốc khác nữa, các ngài cần dùng, hay muốn làm đại lý, xin viết thơ về lấy quyển mẫu hàng, thơ và mandat gởi cho :*
NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG 123 phố khách Namdinh
Tổng đại-lý : [illegible]

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn-hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là : lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn-hiệu chế-tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn-hiệu mua sỉ có huê-hồng.

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa N· 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung kỳ và Bắc kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương nghị.

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng đốc Phương Cholón

Tam-kỳ : **ĐỒNG-BÀO CHÚ Ý !!**

NGƯỜI MAY MỚI GẶP THUỐC HAY ?

Tạo nhơn-Đường Hocmôn Gia-định

NAM - KỲ THÀNH CÔNG BÁC THÁNH - DƯỢC

1) THẦN-HIỆU TÊ BẠI HOÀN, chủ trị các chứng phong tê bại xuội nhức mỏi hoặc sảng hậu tê sưng rất thần hiệu : mỗi hộp giá 1p.20

2) ĐIỀU KINH BẠCH ĐÁI HOÀN, là thuốc bổ huyết điều kinh và trừ BẠCH ĐÁI HẠ đau bụng xót ruột, xây xẩm đều trừ được hết hễ uống vào thì đặng khỏe mạnh mỗi hộp giá 1p.00

3) SĨ LAO BỔ TẠNG HOÀN, là thuốc bổ lao quí ông, quí thầy, quí học-sanh làm việc mệt mỏi bổ tinh thần rất hiệu nghiệm bổ phổi trừ bổ lao giải trí não, là thánh dược, mỗi hộp giá 1p.00.

4) NGŨ LÂM BẠCH TRƯỢC TÁN, chuyên trị về chứng đau lậu-kim-thời hoặc lâu, hoặc mau, uống thì trừ hết (chỉ mủ hoặc trược độc) tánh thuốc ôn hòa dễ uống, 12 bao : 2p.00

(4-4) DƯƠNG MAI SANG ĐỘC HOÀN, trị các chứng PHONG-TÌNH DƯƠNG-MAI CÓ GHẺ, SANG ĐỘC PHÁT SƯNG HỘT XOÀI hoặc cốt khí còn ẩn trong mạch-máu hoặc chưa trổ ra hoặc ám-ỷ nhức đầu hoặc LẬU ĐỘC và nhiệt độc đều trị đặng tất cả, bịnh nhẹ uống 10 bao, nặng uống 15 bao tuyệt độc khỏi trừ căn ; (giữ được vệ-sanh) KHÔNG HẠI SANH DỤC thứ thuốc bổn hiệu mới tìm đặng là phương thuốc thánh hai số 4-4, 12 bao cachet giá . . . . 3p.00.

5) HÓA ĐÀM CHỈ KHÁI TÁN, trị các chứng ho phong ho đàm (HO NHIỆT) Ho ban trái mụt trong cổ hoặc ngứa cổ v. v... 12 bao giá. . . 1p.00,

5-5 THUỐC HO HOÀN trị ho huyết ho sản-hậu, hoặc già-cả ho mệt, ăn ngủ thất thường, mỗi hộp 12 hoàn 1p.00

6) BỔ TẢ THUẬN QUYÊN TÊ, nhãn ĐỒNG-HỒ-TREO, trừ đặng cái giống độc ở trong bụng chói nước bịnh hậu đau bụng lâu năm xổ không phạt tì-vị xổ khỏe không đau bụng khỏi cữ kiêng, 12 bao 2p.00.

7) THANH NHIỆT GIẢI - BAN-TÁN, trị các chứng BAN CHẨN nội nhiệt, bịnh hậu da vàng, con nít ĐỔ MỒ HÔI ĐẦU hoặc CAM TÍCH bụng lớn, 12 bao : 1p.00

8) ĐOAN DƯƠNG CẤP-CỨU HOÀN, chế ngày mồng năm tháng năm gấp trị các chứng, nhứt là trị bịnh thời khí, dịch khí, cảm mạo thương hàn đi đường đem theo hộ thân thật là LINH - ĐƠN ; mỗi hộp 30 hoàn giá 1,p50.

BÁC THÁNH DƯỢC CỦA BỔN HIỆU KHÔNG TỰ KHOE ;

Đồng bào anh em chị em cũng đã biết rõ là BÁC THÁNH DƯỢC đã có giấy chứng-nghiệm và được tam kỳ hoan nghinh ;

Ở xa muốn mua thuốc thơ hoặc mandat thì đề ngay :

Monsieur TRƯƠNG MINH Y
Directeur TẠO NHƠN ĐƯỜNG

N· 4 Rue de la Gare à HOCMON Gia-định

Kính - cáo các bạn thân - yêu của

AN-THÀNH

Catalogue của bản hiệu vừa hết, nhưng chẳng bao lâu các ngài lại sẽ tiếp được quyển Catalogue năm 1932 có lẽ lại được vừa ý.

Bản hiệu mới có các thứ gối sơn bằng da :

Giá bán : Gối thường 1$40, 2$80 cách ra. Gối xếp 6$00, 24$00 : 1 đôi

NHÀ MÁY DỆT CỦA AN-THÀNH ĐÃ HOÀN TOÀN

Dệt các thứ áo Pull Overs, quần áo tập thể thao, đá bóng, đi xe đạp, quần áo trẻ con và áo phu làm mỏ, đồn điền, các thứ áo mặc rét v. v.

AN - THÀNH

37 Rue de la Soie — HANOI

Muốn được tự-do

Nên dùng thuốc cai nha phiến văn minh, uống vào người rất khỏe, nặng độ hai tuần, nhẹ thời tuần lễ là hết bệnh nghiện, hiệu thuốc này có giấy chứng nhận là không có chất thuốc phiện, nếu không bỏ được thời trả lại tiền, khi mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có tật bệnh chi không, người khỏe hay yếu, để tôi chế thuốc gởi đủ bỏ xong. Còn ngài nào trong người không có bệnh chỉ duy có bệnh nghiện thời mua thuốc ở các đại lý cũng vậy, thuốc này sáng chế đã lâu, là bởi chủ nhân cũng một số thơ, tới 30 năm công việc trễ nải, nghĩ tới rất phiền, nên mới gia công nghiên cứu đông tây y học, xét bệnh lập phương để chữa lấy mình cho khỏi ả phiến ám ảnh, khi dùng bỏ trong người khoan khoái tỉnh táo, thực bệnh quí có thuốc tiên vậy. Các ngài dùng thuốc bỏ xong được 5, 7 tháng hoặc một vài năm, bất thình mà có bệnh chi dùng nên hút lại, lập tức viết thơ cho tôi lấy thuốc về dùng, bệnh liền tiêu tán, xin nhớ : thuốc hạng nhất 5$00 một ve, hạng nhì 3$00 một ve, hạng ba 2$00, hạng tư 1$00, hạng năm 0$50, khi bỏ nên dùng thuốc *sâm nhung sang bổ hoàn* 2$00 một hộp, uống vào người thêm sức khỏe.

Lại bán các thứ thuốc chữa các bệnh người lớn trẻ con như sau này : đàn ông mộng tinh, di tinh, hoạt tinh 1$00, 6 hộp 5$00, đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết xám 5$00, 6 hộp, đau bụng, đau tức kinh niên 1$00, ho lao, ho hen, đàm suyễn, thổ huyết, khái huyết, tiện huyết 1$50, phong thấp, tê bại 0$60, có để không nuôi hay không đẻ 5$00, 6 hộp, đau mắt màng mộng 0$50, sốt rét ngã nước 0$25, lậu và giang mai chữa rút nọc, không hại sinh dục, hẹn ngày cho khỏi mỗi ve 1$00, nọc lậu hay nọc giang đã lâu không khỏi 1$50, các bệnh này khi mua phải kể cho minh bạch, gởi cách lãnh hóa giao ngân, đề gửi cho chủ nhân : *Monsieur* **Trần-đắc-Sử** *dit* **Tam - tỉnh y - quán**, *phố nhà hỏa, số 33* **HANOI.**

Đại lý : Trung-kỳ thương cục 107 phố Gia-long Huế, tiệm Đông kinh Dalat, Lê nam-Hưng Phan-thiết, Vĩnh-hiệp-Phát Mỹ-phước à Long-xuyên Nam kỳ, Nguyễn-v.-Ngân 6 chợ cả Thái-nguyên, Trần-Sơn 110 phố Gare Haiphong.

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur Gérant HUỲNH-THÚC-KHANG